

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 16-8-2017

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài
sản khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng

Ông Đỗ Xuân Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 98/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1335/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thi Ly, sinh năm 1980; địa chỉ nơi cư trú: Số 26/41/161 (số cũ 13 lô 7 Đầm Lác), phố Cẩm, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Văn Nghĩa, sinh năm 1967; địa chỉ nơi cư trú: 13 Cottesbrook Street New Cross London SE 14 6HG, Vương quốc Anh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Chị Đặng Thi Ly trình bày: Chị và anh Nghĩa kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng ngày 24 tháng 4 năm 2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì anh Nghĩa quay về Anh sinh sống, sau đó anh Nghĩa có về Việt Nam 7 đến 8 lần, mỗi lần khoảng 2 tuần. Trong thời gian đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, lối sống, anh Nghĩa không có điều kiện kinh tế để bảo lãnh cho vợ sang đoàn tụ. Nay xác định vợ chồng không có khả năng đoàn tụ, tình cảm không còn, chị đề nghị được ly hôn với anh Nghĩa.

Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của bị đơn gửi về Tòa án, Anh Văn Nghĩa trình bày: Anh thống nhất về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn do không có khả năng đoàn tụ, tình cảm không còn. Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Nghĩa ở nước ngoài nên theo khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án không tiến hành hòa giải được, trong quá trình giải quyết vụ án anh đề nghị được xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Chị Đặng Thi Ly vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, chỉ cho rằng vợ chồng không có khả năng đoàn tụ, tình cảm không còn. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nghĩa.

Về con chung và tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn của anh chị. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Bị đơn hiện đang cư trú tại Vương quốc Anh, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 24 tháng 4 năm 2009, theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì anh Nghĩa quay về Vương quốc Anh. Sau đó anh Nghĩa có về Việt Nam 7 đến 8 lần, mỗi lần khoảng 2 tuần nhưng trong thời gian đó vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do không thống nhất được nơi cư trú. Mặt khác, do điều kiện kinh tế không đảm bảo nên cơ quan có thẩm quyền Vương quốc Anh từ chối việc bảo lãnh cho chị Ly sang Anh dẫn đến vợ chồng không thể đoàn tụ. Anh Nghĩa không có ý định về Việt Nam sinh sống, chị Ly không có điều kiện sang Anh để vợ chồng đoàn tụ, hiện hai vợ chồng không còn tình cảm. Xét quan hệ hôn nhân giữa Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của Chị Đặng Thi Ly.

[3]. Về con chung và tài sản chung: Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thi Ly là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Đặng Thi Ly.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thi Ly được ly hôn Anh Văn Nghĩa.

2. Về con chung và tài sản chung: Chị Đặng Thi Ly và Anh Văn Nghĩa không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thi Ly phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0003864 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đặng Thi Ly đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

+ Anh Văn Nghĩa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

+ Chị Đặng Thi Ly được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Quyết

Đỗ Huy Hoàng

Lương Ngọc Dũng

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

